

KẾ HOẠCH

**Thực hiện Kết luận số 149-KL/TW ngày 10/4/2025 của Bộ Chính trị
về đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW của Hội nghị lần thứ sáu
Ban chấp hành Trung ương Đảng khoá XII
“về công tác dân số trong tình hình mới”**

Thực hiện Kết luận số 149-KL/TW ngày 10/4/2025 của Bộ Chính trị; Kế hoạch số 358-KH/TU, ngày 22/8/2025 của Thành uỷ Hà Nội về thực hiện Kết luận số 149-KL/TW ngày 10/4/2025 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XII “Về công tác dân số trong tình hình mới” (viết tắt là Kết luận số 149-KL/TW); Ban Thường vụ Đảng uỷ phường Phúc Lợi xây dựng kế hoạch thực hiện Kết luận số 149-KL/TW cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục nhằm nâng cao nhận thức, ý thức, trách nhiệm của các cấp uỷ đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và các tầng lớp nhân dân trong thực hiện Kết luận số 149-KL/TW tạo chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức và hành động của cả hệ thống chính trị về vai trò, ý nghĩa chiến lược của công tác dân số trong tình hình mới.

2. Phát huy trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp uỷ đảng; nâng cao năng lực quản lý, điều hành của chính quyền; phát huy sự chủ động, sáng tạo trong tham mưu, tổ chức thực hiện của các phòng, ban, ngành, đơn vị liên quan. Tổ chức quán triệt, cụ thể hoá nội dung Kết luận số 149-KL/TW thành các chương trình, kế hoạch phù hợp với tình hình thực tế của địa phương, các cơ quan, đơn vị, đảm bảo triển khai đồng bộ, thiết thực và hiệu quả.

3. Phát huy tối đa các nguồn lực sẵn có của địa phương trong triển khai công tác dân số; tập trung khắc phục những tồn tại, hạn chế, vượt qua khó khăn, thách thức. Gắn công tác dân số với phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo hài hoà giữa quy mô và chất lượng dân số; tận dụng hiệu quả cơ cấu dân số vàng và chủ động thích ứng với già hoá dân số.

4. Các cấp uỷ, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội phường tổ chức quán triệt và triển khai thực hiện nghiêm túc các nội dung của Kết luận 149-KL/TW bằng nhiều hình thức phong phú, đảm bảo thiết thực, hiệu quả và sâu rộng. Các phòng, ban, ngành, cơ quan, đơn vị chủ động

tham mưu với cấp uỷ, chính quyền xây dựng, cụ thể hoá thành chương trình, kế hoạch triển khai thực hiện Kết luận số 149-KL/TW phù hợp với tình hình thực tế nhằm hoàn thành thắng lợi mục tiêu, chỉ tiêu Nghị quyết số 21-NQ/TW của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XII “*về công tác dân số trong tình hình mới*” trên địa bàn phường.

5. Thực hiện đồng bộ các vấn đề về quy mô, đặc biệt là chất lượng dân số và đặt trong mối quan hệ tác động qua lại với phát triển kinh tế - xã hội. Duy trì vững chắc mức sinh thay thế; nâng cao chất lượng dân số; đưa tỷ số giới tính khi sinh về mức cân bằng tự nhiên; tận dụng hiệu quả cơ cấu dân số vàng, thích ứng với già hoá dân số góp phần phát triển phường và Thủ đô nhanh, bền vững.

II. CHỈ TIÊU CỤ THỂ GIAI ĐOẠN 2026-2030

1. Duy trì vững chắc mức sinh thay thế (bình quân mỗi phụ nữ trong độ tuổi sinh đẻ có 2,1 con).

2. Tỷ số giới tính khi sinh 109 bé trai/100 bé gái sinh ra sống; tỷ lệ trẻ em dưới 15 tuổi đạt khoảng 22%; tỷ lệ người 65 tuổi trở lên đạt khoảng 15%.

3. Tỷ lệ nam, nữ thanh niên được tư vấn, khám sức khoẻ trước khi kết hôn đạt ít nhất 95%; 90% phụ nữ mang thai được tầm soát ít nhất 4 loại bệnh, tật bẩm sinh phổ biến nhất; tối thiểu 95% trẻ sơ sinh được tầm soát ít nhất 5 bệnh bẩm sinh phổ biến nhất.

4. Tuổi thọ bình quân đạt trên 77 tuổi, 100% người cao tuổi được quản lý sức khoẻ, được khám, chữa bệnh, được chăm sóc tại gia đình, cộng đồng, cơ sở chăm sóc tập trung.

5. Chiều cao trung bình 18 tuổi đối với nam >169 cm, nữ >158cm.

6. 100% dân số được đăng ký, quản lý trong hệ thống cơ sở dữ liệu thống nhất trên toàn Phường, Thành phố và quy mô toàn quốc.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp uỷ, chính quyền

- Các cấp uỷ, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội phường và người đứng đầu cơ quan, đơn vị tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo, quán triệt sâu sắc, toàn diện các nội dung tại Kết luận số 149-KL/TW và Nghị quyết số 21-NQ/TW, Kế hoạch số 74-KH/TU ngày 27/01/2018 của Thành uỷ Hà Nội về thực hiện Nghị quyết 21-NQ/TW của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XII “*về công tác dân số trong tình hình mới*”, với trọng tâm chính sách dân số từ dân số kế hoạch hoá gia đình sang dân số và phát triển đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội Thủ đô, phường Phúc Lợi và đất nước giàu mạnh và thịnh vượng trong kỷ nguyên mới.

- Đưa nội dung công tác dân số vào nghị quyết lãnh đạo của cấp uỷ đảng; chương trình, kế hoạch công tác của cơ quan, đơn vị; thực hiện lồng ghép các yếu

tổ dân số vào kế hoạch, chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội của phường.

- Phát huy hiệu quả vai trò lãnh đạo, chỉ đạo và phối hợp liên ngành của Ban Chỉ đạo công tác Dân số và Phát triển phường. Phát huy tính tiên phong gương mẫu của cán bộ, đảng viên trong việc thực hiện chính sách dân số.

- Tăng cường phối hợp liên ngành, phát huy mạnh mẽ vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và cả cộng đồng trong công tác dân số, xem dân số là yếu tố quan trọng hàng đầu, công tác dân số là nhiệm vụ chiến lược, vừa cấp thiết, vừa lâu dài của sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, là sự nghiệp của toàn Đảng, toàn dân và cả hệ thống chính trị.

2. Đổi mới nội dung tuyên truyền, vận động về công tác dân số

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động, nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân về công tác dân số trong tình hình mới; coi việc thực hiện chính sách dân số và phát triển trong kỷ nguyên mới là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị, của mỗi cá nhân, gia đình và toàn xã hội.

- Mở rộng toàn diện nội dung truyền thông, giáo dục cả về quy mô, cơ cấu, về chất lượng dân số trong mối quan hệ hữu cơ với phát triển kinh tế - xã hội; duy trì mức sinh thay thế, giảm thiểu mất cân bằng giới tính khi sinh, tận dụng cơ cấu dân số vàng, thích ứng với già hoá dân số và nâng cao chất lượng dân số.

- Đổi mới toàn diện và đa dạng các hình thức, phương pháp truyền thông, đẩy mạnh truyền thông trên các phương tiện thông tin đại chúng; tập trung khai thác, phát triển những lợi thế của công nghệ thông tin. Tận dụng lợi thế của truyền thông số, truyền thông xã hội với tiêu chí đa dạng về nội dung, phong phú về hình thức, sát với thực tiễn và phù hợp với từng đối tượng, để chuyển tải các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và kiến thức về dân số tới từng người dân nhằm nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi về dân số và phát triển.

3. Tham gia hoàn thiện chính sách, pháp luật về dân số

- Chủ động vận dụng cơ chế, chính sách phù hợp với thực tế của địa phương đáp ứng yêu cầu chuyển hướng sang dân số và phát triển.

- Có cơ chế khuyến khích, hỗ trợ cho phụ nữ sinh đủ 2 con trước 35 tuổi, hỗ trợ về việc làm, thu nhập, chăm sóc cho người lao động và nuôi con nhỏ, nhằm duy trì mức sinh thay thế.

- Tham gia nghiên cứu, đề xuất sửa đổi, bổ sung các quy định pháp luật, triển khai thực hiện quy định về nghiêm cấm lựa chọn giới tính thai nhi; ngăn ngừa có hiệu quả việc lạm dụng khoa học, công nghệ lựa chọn giới tính thai nhi, sớm đưa tỷ số giới tính khi sinh về mức cân bằng tự nhiên. Đẩy mạnh công tác bình đẳng giới, vì sự tiến bộ của phụ nữ.

- Quan tâm công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe người cao tuổi để tăng tuổi

thọ bình quân, tăng số năm sống khoẻ mạnh, bảo đảm với thích ứng với già hoá dân số và nâng cao chất lượng dân số.

4. Triển khai đồng bộ các giải pháp về công tác dân số

- Khuyến khích phát triển hoạt động dịch vụ chăm sóc sức khoẻ sinh sản tới mọi người dân đảm bảo công bằng, bình đẳng trong tiếp cận, sử dụng dịch vụ; định hướng xây dựng và phát triển mạng lưới chăm sóc người cao tuổi; các loại hình câu lạc bộ rèn luyện sức khoẻ, giải trí của người cao tuổi, đáp ứng nhu cầu sinh hoạt, văn hoá, giải trí của người cao tuổi; triển khai có hiệu quả công tác phòng bệnh, nâng cao sức khoẻ bà mẹ, trẻ em và người dân. Vận động thanh niên thực hiện tư vấn và khám sức khoẻ trước khi kết hôn; phụ nữ mang thai thực hiện tầm soát, chẩn đoán, điều trị một số bệnh, trước sinh; trẻ sơ sinh thực hiện tầm soát, chẩn đoán, điều trị một số bệnh bẩm sinh.

- Bảo đảm nguồn lực đáp ứng yêu cầu triển khai toàn diện công tác dân số, đẩy mạnh xã hội hoá các dịch vụ dân số.

- Kiện toàn bộ máy, cán bộ làm công tác dân số, bồi dưỡng, nâng cao năng lực, đội ngũ cán bộ làm công tác dân số, đáp ứng yêu cầu chuyển hướng sang dân số và phát triển.

- Đẩy mạnh các chương trình đào tạo việc làm, giảm tỷ lệ thất nghiệp; nâng cao hiệu quả giáo dục, đào tạo, dạy nghề gắn với thị trường lao động nhằm phát huy lợi thế thời kỳ cơ cấu dân số vàng cũng như chủ động thích ứng với già hoá dân số.

- Triển khai tổ chức thực hiện hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia về chăm sóc sức khoẻ, dân số và phát triển giai đoạn 2026-2035 trong đó gắn kết yếu tố dân số và phát triển và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Thường vụ Đảng uỷ

Ban hành kế hoạch lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện Kết luận số 149-KL/TW ngày 10/4/2025 của Bộ Chính trị, Kế hoạch số 358-KH/TU, ngày 22/8/2025 của Ban Thường vụ Thành uỷ Hà Nội; chỉ đạo công tác sơ kết, tổng kết, đánh giá, rút kinh nghiệm và kết quả thực hiện theo quy định.

2. Các ban Đảng, Văn phòng Đảng uỷ

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ có trách nhiệm tham mưu giúp Ban Thường vụ Đảng uỷ chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch.

3. Hội đồng nhân dân phường

Rà soát, bổ sung chỉ tiêu về công tác dân số trong tình hình mới và hệ thống chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội hàng năm của phường; ưu tiên bố trí ngân sách thực hiện các chương trình, đề án, chuyên đề về công tác dân số của phường trong

tình hình mới; chủ động giám sát hoạt động của chính quyền và các đơn vị liên quan trong tổ chức thực hiện Kế hoạch; đôn đốc các cơ quan liên quan trả lời kịp thời các kiến nghị của cử tri liên quan đến công tác dân số trong tình hình mới.

4. Ủy ban nhân dân phường

Xây dựng kế hoạch triển khai và chỉ đạo các phòng, ban, ngành, đơn vị liên quan xây dựng kế hoạch, đề án thực hiện; báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy theo quy định. Phối hợp với Ban Xây dựng Đảng định hướng thông tin, tuyên truyền, vận động Nhân dân về chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, Thành phố và phường đối với công tác dân số trong tình hình mới, góp phần tích cực vào việc tổ chức thực hiện Kết luận, Nghị quyết của Trung ương, Kế hoạch của Ban Thường vụ Thành ủy và Ban Thường vụ Đảng ủy phường.

5. Ủy ban MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội phường

Xây dựng kế hoạch triển khai, thực hiện Kế hoạch này; đồng thời tích cực tham gia giám sát, tuyên truyền, phổ biến, vận động, nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và Nhân dân về công tác dân số trong tình hình mới.

6. Các đảng bộ, chi bộ trực thuộc Đảng ủy phường

Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, quán triệt nội dung Kế hoạch của Đảng ủy tới cán bộ, đảng viên và Nhân dân trên địa bàn phường; xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện phù hợp với điều kiện thực tế của đơn vị; định kỳ hàng năm tổ chức đánh giá, sơ kết, rút kinh nghiệm và báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy theo quy định.

Ban Thường vụ Đảng ủy phường yêu cầu các tổ chức đảng, các đơn vị tổ chức thực hiện Kế hoạch đảm bảo thiết thực, hiệu quả./.

Nơi nhận:

- Ban TG&DV Thành ủy (để báo cáo),
- Ban Thường vụ Đảng ủy,
- TT HĐND, LĐ UBND phường,
- Các ban Đảng, VPĐU,
- MTTQ và các tổ chức CT-XH,
- Các đảng bộ, chi bộ trực thuộc,
- Lưu VPĐU, BXDD.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ THƯỜNG TRỰC**

Nguyễn Xuân Hiền